

Bài 16

Kinh Thánh: E xơ ra 9:5-15

Bài học Kinh Thánh hôm nay cho chúng ta gương mẫu về sự làm ngay thẳng những sai trật trong đời sống của người tín đồ Đấng Christ. Vì trên bước đường theo Chúa của mỗi chúng ta ai lại không tránh khỏi những vấp ngã, sai phạm, tội lỗi . . . nhưng vấn đề ở đây là giúp chúng ta biết cần phải làm gì một khi nhận thức được sự thất bại của mình.

Giải Thích:

c. 5 Như bài học trước, chúng ta thấy E xơ ra đã được thông báo rằng các thầy tế lễ, giới lãnh đạo cùng dân chúng đã dựng vợ gả chồng với dân bản xứ. Hành động của họ đã vi phạm luật của Đức Chúa Trời vì họ liên hiệp với những dân tộc có những thói tục ghê tởm trước mặt Đức Chúa Trời. Mặc dầu Đức Chúa Trời đã cảnh giác dân sự của Ngài trước khi nhận lãnh đất hứa rằng không nên cưới gả với những dân tộc này, e rằng dân sự của Đức Chúa Trời sẽ bị lôi cuốn vào sự thờ phượng thần tượng ngoại bang là những tà thần mà Đức Chúa Trời nghiêm cấm. E xơ ra nhận biết được tình trạng tội lỗi của dân sự, mặc dầu không chính thức phạm tội cùng Đức Chúa Trời trong trường hợp này, nhưng E xơ ra đã đồng hóa mình với dân sự và bày tỏ lòng đau thương, ăn năn thống hối cùng Đức Chúa Trời bằng cách xé áo trong và áo tơ mình, nhổ tóc đầu và lông râu, rồi ngồi buồn bã.” Mãi cho đến giờ dâng của lễ buổi chiều. E xơ ra bày tỏ tinh thần và tấm lòng đau thương, đau khổ vì tội lỗi qua hình ảnh ngồi ‘trong nơi khổ nhục’ với ‘áo trong và áo tơ xé rách’. Nhưng E xơ ra đã không dừng lại tại đó để chỉ hối tiếc cho sự việc xảy ra, nhưng E xơ ra đã bày tỏ tấm lòng hạ mình khiêm nhường trước Đức Chúa Trời thánh khiết bằng cách quì xuống, dâng lời cầu nguyện xưng tội cùng Đức Chúa Trời.

c. 6-15 “Quì gối xuống và giơ tay ra hướng về Giê hô va Đức Chúa Trời” nói lên hành động, hạ mình khiêm nhường của một người khi đến kêu xin cùng Đức Chúa Trời là đối tượng của đức tin mình. Dĩ nhiên, dầu chúng ta cầu nguyện trong tư thế nào thì Đức Chúa Trời đều đủ nghe vì có sự thương xót của Ngài, nhưng bày tỏ qua hành động bên ngoài biểu lộ thái độ của tấm lòng bên trong và qua đó tin rằng Đức Chúa Trời sẽ nhậm lời dựa trên Lời Hứa của Ngài mà chính vua Đa vít đã kinh nghiệm được, *“Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! Lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dễ đâu.” Thi. 51:17.*

c. 6-7, “Ồ, Đức Chúa Trời tôi! Tôi hổ ngươi thẹn mặt, chẳng dám ngước mặt lên Ngài, là Đức Chúa Trời tôi;” E xơ ra bày tỏ nỗi xấu hổ nội tâm trước mặt Đức Chúa Trời và sự nhục nhã trước dân chúng về tội lỗi mà dân Chúa đã vi phạm. Hình ảnh của một người phạm tội không phương chạy chữa khi đứng trước mặt Đức Chúa Trời Thánh Khiết Công Chính.

“vì gian ác chúng tôi đã thêm nhiều quá đầu chúng tôi, và tội chúng tôi cao lớn tận trời.” Trước hết E xơ ra thay mặt dân sự để xưng nhận tội lỗi trước mặt Đức Chúa Trời. Ông không biện bác cho việc làm của dân sự mà chính E xơ ra cũng đồng hóa mình trong tình trạng vi phạm tội lỗi cùng với Đức Chúa Trời. E xơ ra mô tả thực chất của sự gian ác của dân Chúa giống như vua Đa vít khi xưa xưng nhận, *“Vì sự gian ác tôi vượt qua đầu tôi; Nó nặng quá cho tôi, khác nào một gánh nặng.”* (Thi. 38:4).

Hơn thế nữa, khi dùng đại danh tự ‘chúng tôi’, E xơ ra cũng nhìn nhận sự nghiêm trọng và ảnh hưởng ghê gớm của tội lỗi, mặc dầu một số người phạm tội cũng gây thiệt hại đến cả tập thể. Lời cầu nguyện xưng tội của E xơ ra cũng tương tự như lời cầu nguyện xưng tội của Đa ni ên (Đa. 9:1-20) và Nê hê mi (1:4-11)

c. 7, E xơ ra nhìn nhận rằng việc dân sự phạm tội thỏa hiệp với dân ngoại giáo tại đây cũng không phải là điều mới xảy đầu. Nhìn về lịch sử của dân tộc thì mầm mống tội lỗi vẫn hoành hành từ thế hệ này sang thế hệ khác mà hậu quả của các sự phạm tội ấy thật quá nhiều, không thể đo lường. Nếu liệt kê ra thì cũng chỉ nhắc đến một số hậu quả tiêu biểu mà thôi, như “bị phó vào tay các vua những xứ, bị gươm, bị bắt làm phu tù, bị cướp giựt, và bị sỉ nhục, y như điều đó đã có ngày nay.” (c. 7b) Thật vậy, đây là điều ứng nghiệm mà Đức Chúa Trời đã dùng Giô suê cảnh giác dân sự của Ngài khi nhận lãnh đất hứa, *“Các con trai và con gái người sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt người thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay người không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà người chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của người; người sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt, trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, tự bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người và vua mà người đã lập trên mình, đến một nước mà người và tổ phụ người chưa hề biết. Ở đó, người sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn người đến, người sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiếu đàm.”* (Phục. 28:32-37)

c. 8, Cho dầu những thất bại và gánh chịu hậu quả bởi sự phạm tội cùng Đức Chúa Trời như thế nào đi chăng nữa, thì E xơ ra cũng nhận biết về ân sủng diệu kỳ của dành để cho chính mình và dân sự trong hoàn cảnh hiện tại. Thay vì bị Đức Chúa Trời tuyệt diệt tất cả thì một số người trong dân sự Ngài được dành để cho ‘một cái đền’ hay ‘nơi tựa vững chắc trong nơi thánh’ (theo Bản Dịch Mới) mà chính họ không xứng đáng nhận lãnh. ‘cái đền’ trong nguyên bản là ‘cái đỉnh’ đóng vào tường hay ‘cái nóc’ của một cái trại được đóng xuống đất, hình ảnh của những người du hành sau một ngày dài, đóng những cọc dựng trại, nói lên sự kết hợp vững chắc để an nghỉ và không hề bị lay chuyển. Giống như lời hứa của Đức Chúa Trời qua tiên tri Ê sai rằng, *“Hãy nhìn xem Si-ôn, là thành của các kỳ lễ trọng thể chúng ta! Mắt người sẽ thấy Giê-ru-sa-lem, là chỗ ở yên lặng, là trại sẽ không dời đi nữa, các nóc nó chẳng hề nhỏ lên, chẳng có một cái dáy nào đứt!”* (Ê sai 33:20)

Không những được ban cho sự an nghỉ trong Ngài, hay sự an ninh vững chắc cho bất kỳ ai nương cậy nơi Ngài, dân sự Chúa còn được ‘Đức Chúa Trời soi sáng con mắt’ – ý nói đến sự phục hưng, phục hồi sinh lực hay sự vui mừng mà một người ở trong tình trạng tuyệt vọng nhận được, như lời cầu nguyện xin được giúp đỡ trong thì hoạn nạn của tác giả Thi thiên 13:3 rằng, *“Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy xem xét, nhậm lời tôi, Và làm cho mắt tôi được sáng, Kẻo tôi phải ngủ chết chẳng;”* và bí quyết được tìm thấy trong luật pháp của Đức Chúa Trời, *“Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa.”* (Thi. 19:8)

c. 9, ‘Các vua Phe rô sơ’ hay Ba tư là những vua mà chúng ta đã nhắc nhở đến trong các bài học trước, đã góp phần trong chương trình cho những người Do thái lưu đầy được hồi hương và cho phép họ tái xây dựng đền thờ và tường thành Giê ru sa lem. Tiêu biểu là vua Si ru (539 -530 TCN) cho phép họ hồi hương (chương 1); Đa ri út (522 – 486 TCN) tái lập sắc chỉ của vua Si ru (chương 6); vua Xét xe (486 – 465 TCN) ban những đặc ân và che chở cho người Do thái (Ê xơ tê 8-10); vua A-ta-xét xe I đã cấp giấy cho E-xơ-ra (chương 7) và cho Nê-hê-mi.

Sự hồi hương và công tác tái xây dựng những nơi đổ nát của Giê ru sa lem đã được Đức Chúa Trời nói trước qua các tiên tri, như tiên tri Ê-sai, *“Hỡi những nơi hoang vu của Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi giọng hát mừng chung rập. Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, đã chuộc lại Giê-ru-sa-lem”* (Ê-sai 52:9), qua tiên tri Mi-chê, *“Ngày đến, là khi các tường thành của ngươi sẽ được xây đắp, trong ngày đó luật lệnh sẽ bị dời xa.”* (Mi-chê 7:1) Khi nhắc lại những điều này, E-xơ-ra không có ý kể lể những công khó mà chính mình và dân sự đã thực hiện cho Đức Chúa Trời đâu. Nhưng tại đây, E-xơ-ra đã nói lên từ địa vị của những người nhận được ơn lành của Đức Chúa Trời và chính Ngài ban ơn để có thể làm được những công tác to lớn, vượt hơn mọi điều kiện và khả năng có được. Chính Ngài tạo điều kiện cho dân Chúa có được mọi sự như ngày hôm nay.

c. 10-12, “Bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi ôi! Sau những điều đó, chúng tôi sẽ nói làm sao? Vì chúng tôi đã lìa bỏ những điều răn.” E-xơ-ra nhìn nhận rằng chính mình và dân sự đã bất tuân cấm mạng của Đức Chúa Trời. Đây không phải vì vô tình phạm tội nhưng là hành động cố ý mà dân sự không tìm đường chối cãi. Bởi vì qua các tiên tri, dân sự của Ngài đã hiểu biết luật pháp và giới mạng của Đức Chúa Trời liên quan đến việc dựng vợ gã chồng với người ngoại giáo cùng những hậu quả cặp theo nếu không tuân giữ lời Ngài. E-xơ-ra đã nhắc lại tổng hợp các cấm mạng của Đức Chúa Trời về vấn đề hôn nhân không đồng bộ trên phương diện đức tin.

c. 13-15, E-xơ-ra không những xác chứng rằng Đức Chúa Trời là Đấng Công Chính trong việc hành phạt dân sự của Ngài, nhưng Ngài cũng là Đấng Thương Xót cho nên mới ‘ban cho chúng tôi được phần sót lại đường này’ hay ‘nhóm dân sót lại’ mà E-xơ-ra đang đại diện để van xin sự tha thứ của Ngài. E-xơ-ra lo sợ rằng việc làm của họ sẽ

khiến cho Đức Chúa Trời nổi giận và thi hành án phạt trên dân sự Ngài nữa chẳng? Nhưng nếu Đức Chúa Trời chọn lựa để đoán phạt thì cũng hợp lẽ mà thôi. Đứng trước Đức Chúa Trời thánh khiết thì không một ai xứng đáng để có thể ra mắt Ngài được. Dầu vậy, E xơ ra và dân Chúa với tội lỗi lớn lao như thế cũng chỉ đứng trước mặt Ngài với tấm lòng ngửa trông sự nhơn từ của Đức Chúa Trời thể hiện mà thôi.

Ứng Dụng:

1. Thái độ và tinh thần cầu thay: E xơ ra là tấm gương của tinh thần cầu thay cho chúng ta noi theo. Dầu chính E xơ ra đã không phạm tội lấy vợ ngoại giáo như các thầy tế lễ và dân Chúa, nhưng khi đến cùng Đức Chúa Trời để van xin sự tha thứ của Ngài, thì E xơ ra đã đồng hóa cùng dân sự trong tinh thần ăn năn nhìn nhận tội lỗi. Thái độ hạ mình khiêm nhường này đòi hỏi nơi người cầu thay không chỉ đối cùng Đức Chúa Trời mà thôi, nhưng cũng thể hiện với anh chị em mình nữa. Một khi có được tinh thần và thái độ này, chúng ta mới có thể cảm thương được tình trạng đau thương do tội lỗi gây nên trong anh chị em chúng ta và từ đó chúng ta mới hết lòng van xin sự thương xót của Đức Chúa Trời được. Nếu không, chúng ta sẽ 'lên lớp' và nhìn xuống anh chị em mình trong tình trạng thất bại tội lỗi của họ và chắc chắn họ sẽ không bao giờ dám đến cùng chúng ta. Hãy học nơi gương của Chúa Giê-xu, "Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng." (Hê-bơ-rơ 4:15-16)

2. Xưng tội: Thành thật xưng nhận tội lỗi trước khi mong đợi được phục hồi đời sống tâm linh. Đây là điều tiên quyết và thiết yếu cho sự tha thứ và phục hồi mà một người có thể nhận được từ nơi Đức Chúa Trời. Mặc dầu Đức Chúa Trời biết rất rõ về mọi tội lỗi mà chúng ta vi phạm cùng Ngài và chính Ngài cũng không cần thông tin của chúng ta, nhưng việc xưng nhận tội lỗi là điều ích lợi cho chúng ta vì qua việc xưng tội, chúng ta xác chứng về tiêu chuẩn thánh khiết tuyệt đối của Đức Chúa Trời trên cuộc đời chúng ta và qua đó, chúng ta đồng ý về những gì mà Đức Chúa Trời kể là tội. Để từ đó, thay vì chối quanh hay biện bạch cho việc làm của mình thì chúng ta nhìn nhận sự thất bại của chính mình và van xin sự tha thứ của Đức Chúa Trời theo như Lời Ngài đã phán hứa, "Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác." (1 Giăng 1:9) và tin cậy tuyệt đối vào quyền năng tha tội của huyết Chiên Con, (1 Giăng 1:8b)

Xưng tội không chỉ có nghĩa là nhận thức về tội lỗi để xưng ra, nhưng còn bày tỏ tấm lòng ăn năn và muốn quay trở về lại cùng Đức Chúa Trời nữa. Một số người sau khi phạm tội thì bày tỏ sự hối tiếc là bị bắt quả tang tội phạm hay ân hận vì mình đã phạm tội, nhưng thật sự không có tấm lòng ăn năn thống hối, là điều Đức Chúa Trời mong đợi. Do đó đời sống vẫn như cũ, không được đổi mới để sống và kết quả cho Ngài.

Xưng tội cũng còn có nghĩa là xác chứng về sự công chính của Đức Chúa Trời khi Ngài hình phạt tội lỗi. Vì Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình và Thánh Khiết, điều răn luật lệ của Ngài là tiêu chuẩn tuyệt đối cần tuân giữ cách nghiêm túc với những hậu quả đã được nói trước cách rõ ràng. Do đó, khi một người xưng nhận tội lỗi thì biết được những án phạt sẽ chịu cách đương nhiên. Thế nên, người ấy không thể làm chi khác hơn là khiêm cung hạ mình cầu xin sự thương xót lớn lao cùng ân huệ với sự tha thứ dồi dào của Đức Chúa Trời mà thôi.

3. Nguyên nhân và hậu quả: Nhận biết căn nguyên, nguồn cội của những thất bại hiện tại: E xơ ra không tìm cách để biện minh cho tội lỗi của chính mình và dân Chúa, nhưng đầu phục và chấp nhận mọi điều đã xảy ra cho dân tộc mình mà không một lời oán trách Đức Chúa Trời. E xơ ra nhận thức rằng mình đang đối diện với một Đức Chúa Trời biết rõ mọi việc và mọi việc xảy ra theo đúng như Lời Ngài đã tuyên phán. Thế nên làm sao chúng ta có thể không oán trách Đức Chúa Trời khi phải đối diện với những đau thương trong cuộc đời cho được? Bằng cách hiểu rõ luật pháp của Đức Chúa Trời và xét mình có tuân giữ cách nghiêm túc hay không? Khi ra mắt Đức Chúa Trời và kêu cầu cùng Ngài, nếu chúng ta chấp nhận nguyên nhân và hậu quả như Lời Ngài tuyên phán, sẽ giúp chúng ta vững tin nơi Chúa và Lời Ngài càng hơn. Sự thành tín của Đức Chúa Trời và sự vững lập của Lời Ngài sẽ là nơi nương tựa của chúng ta trong mọi tình huống, hoàn cảnh của cuộc đời. Giô suê đã khẳng định điều này cho dân Chúa sau khi đã nhận lãnh Đất Hứa, “vậy, hãy hết lòng hết ý nhận biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán về các ngươi, chẳng có một lời nào sai hết, thảy đều ứng nghiệm cho các ngươi; thật chẳng một lời nào sai hết. Vả, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã phán được ứng nghiệm cho các ngươi thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng nghiệm những lời hăm dọa của Ngài trên các ngươi thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các ngươi khỏi xứ tốt đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã ban cho. Nếu các ngươi bội giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi đã dặn biểu, nếu các ngươi đi hầu việc các thần khác, và quí lạy trước chúng nó, thì cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ nổi phùng cùng các ngươi, và các ngươi bị diệt mất liền khỏi xứ tốt đẹp mà Ngài đã ban cho.” (Giô suê 23:14-16)

4. Nhận biết phước lành nhiều hơn bất hạnh hay tai vạ: E xơ ra cho chúng ta thấy quan điểm tích cực cần có cho tín hữu của mọi thời đại rằng cuộc đời chúng ta có nhiều phước hạnh hơn là tai họa bằng cách nhìn từ quan điểm của Đức Chúa Trời. Thường quan điểm của con người là nhìn thấy chính mình bằng niềm kiêu hãnh cho rằng ‘bàn tay ta làm nên tất cả’, chối bỏ và không cần đến sự hiện hữu của Đức Chúa Trời trong đời sống, tự cho mình có giá trị và đòi hỏi người khác phải tôn trọng. Nhưng tất cả những điều đó chỉ là những ảo giác không hơn không kém. Ngược lại, khi nhìn từ quan điểm của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ thấy mình không là gì cả và từ chỗ không là gì và không có gì, chúng ta nhìn thấy được tình yêu thương vô bờ và ân sủng tuyệt vời của Đức Chúa Trời dành cho cá nhân càng rõ hơn. Chúng ta sẽ thấy số phận của

chúng ta là những tội nhân đáng phải chịu hình phạt của Đức Chúa Trời và phải chết mất trong hỏa ngục đời đời, nhưng chỉ vì tình yêu và ân điển của Ngài mà chúng ta còn đến ngày hôm nay. Đáng lẽ chúng ta phải ở trong địa vị là kẻ thù nghịch của thập tự giá thì nay nhờ thập tự giá chúng ta được đến gần ngai thi ân của Đức Chúa Trời và trở nên con Ngài thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Đáng lẽ chúng ta bị chết mất nhưng nay được làm kẻ kế tự của sự công bình và hưởng thiên đàng vinh hiển nhờ vào công giá của Đấng Christ. Khi chúng ta nhìn từ quan điểm của Đức Chúa Trời thì chúng ta không thể làm gì khác hơn ngoại trừ ca ngợi tình yêu vô biên của Ngài.

Câu Hỏi Áp Dụng:

1. Thái độ và tinh thần của E-xơ-ra khi biết được tình trạng tội lỗi của dân tộc mình như thế nào? Ông đã làm gì?
2. Thái độ và tinh thần của Bạn đối với tín hữu trong Hội Thánh phạm tội như thế nào? Bạn lên án, gay gắt chỉ trích hay cảm thông và thương xót để cầu thay? Bạn có cảm thấy hãnh diện vì mình không thất bại như người khác hay không?
3. Bạn đến với Chúa trong sự cầu thay như thế nào? Có đồng cảm với người mình cầu thay để van xin sự thương xót của Chúa trên cuộc đời người ấy hay không?
4. Theo Bạn, chúng ta có nhất thiết phải xưng tội cách chi tiết hay không? Nếu Đức Chúa Trời là Đấng biết hết mọi sự việc xảy ra trong cuộc đời chúng ta thì tại sao chúng ta phải xưng tội cách chi tiết?
5. Theo Bạn, Hội Thánh cần thể hiện tình yêu thương nên không buộc tín hữu phạm tội phải ăn năn tội lỗi và Hội Thánh chấp nhận người ấy vô điều kiện. Như thế có phải là tình yêu thương thật hay không dựa trên căn bản của Lời Chúa?
6. Làm thế nào để Bạn có thể thật sự nhận biết ơn lành của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của chính mình? Những ơn lành mà Bạn nhận được là việc đương nhiên mà Chúa phải làm hay đó là do ân sủng và tình yêu thương vô biên của Ngài dành cho Bạn? Những gì Bạn đã làm cho Nhà Chúa là do nỗ lực và tài năng cá nhân hay do năng lực từ nơi Chúa? Bạn có cho rằng công việc Nhà Chúa cần phải có Bạn mới thực hiện xong hay không? Nếu không, thì tinh thần phục vụ Nhà Chúa phải như thế nào mới chính đáng và đẹp lòng Chúa?